

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Bản án số: 66/2023/HS-ST  
Ngày: 25-4-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Trọng Đoàn.

*Thẩm phán:* ông Lò Văn Lịch.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Bùi Khắc Thái

Bà Nguyễn Thị Khuyên

Ông Cầm Long Thiệp

**- Thư ký phiên tòa:** ông Lê Đình Hải Nam, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** bà Phạm Thị Hoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65a/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

**Giàng A C** (tên gọi khác: không), sinh năm 1998, tại tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: bản H, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Gà D, sinh năm 1975 và bà Vàng Thị C, sinh năm 1974; có vợ Vàng Thị Đ, sinh năm 2001 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2022, bị tạm giam từ ngày 23/12/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên, có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo Giàng A C:** bà Triệu Thị H - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** bà Vàng Thị Đ, sinh năm: 2001; địa chỉ: bản H, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 20/12/2022, Tổ công tác Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế T phối hợp với Phòng Phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên, làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người Giàng A C 159,7 gam Methamphetamine. Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận số ma túy bị thu giữ này bị cáo mang về bán và sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 78/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

*“- Khối lượng vật chứng thu giữ của Giàng A C là 159,7 gam.*

*- 10 (mười) mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng A C gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.”*

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSĐB-P1 ngày 27/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Giàng A C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Giàng A C 20 (hai mươi) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 155,2 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau giám định, 01 đăng ký xe máy Giàng A C; tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại cảm ứng màu xanh hiệu VIVO đã qua sử dụng, 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX màu xanh đen, biển kiểm soát 27B2-192.ab, số khung RLHJA3858MY1068ab, số máy: JA52E-02342ab, xe đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe mang tên Giàng A C.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không tranh luận gì đối với đại diện Viện kiểm sát, không bổ sung gì đối với nội dung bài bào chữa của người bào chữa. Lời nói sau cùng của bị

cáo, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A C không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc, sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, am hiểu pháp luật có phần hạn chế, nhất thời phạm tội, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn ở mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Vàng Thị Đ đề nghị HĐXX: chiếc xe máy mà cơ quan điều tra đã thu giữ là tài sản có giá trị lớn của vợ, chồng bà, bà không biết Giàng A C đã sử dụng đi mua bán ma túy nên đề nghị được xin lại để sử dụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Giàng A C, Hội đồng xét xử thấy rằng:**

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Giàng A C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm đã phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào ngày 20/12/2022 và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra thu thập trong quá trình tiến hành tố tụng của vụ án, bị cáo Giàng A C đã khai rằng: khoảng đầu tháng 10 năm 2022, Giàng A C quen một người phụ nữ dân tộc Mông, không rõ lai lịch, tại đám cưới ở bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Qua nói chuyện, C đặt vấn đề mua ma túy, người phụ nữ đó nhất trí, hẹn địa điểm mua bán ma túy tại xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên và cho địa chỉ nick Facebook là “Mesa Y\*” để liên lạc. Ngày 20/12/2022, C điện thoại cho người phụ nữ có nick Facebook là “Mesa Y\*” qua ứng dụng Messenger đặt mua 13 triệu đồng hồng phiến mục đích mang về bán và sử dụng, thống nhất trả trước 02 triệu đồng, còn 11 triệu đồng trả sau, người phụ nữ đó nhất trí. Khoảng 15 giờ cùng ngày, C một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B-192.ab từ nhà đến gần trung tâm bản N, rồi gọi cho người phụ nữ bán ma túy hẹn ra đầu bản xã N để giao dịch. Chờ khoảng 30 phút thì người phụ nữ đó đến, bán cho C 10 gói hồng phiến và nhận 2 triệu đồng. Mua bán xong, C cất giấu ma túy vào túi áo đang mặc rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi Giàng A C đi

đến trung tâm bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị Tổ công tác phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 159,7 gam Methamphetamine.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo Giàng A C là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi đó của bị cáo Giàng A C đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

*Về tình tiết định khung hình phạt:* hành vi mua bán trái phép chất ma túy là Methamphetamine với khối lượng 159,7 gam đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi nêu trên của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng cho xã hội, đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bởi vậy bị cáo phải chịu hình phạt do pháp luật quy định

## **[2] Xét về tính chất của vụ án thấy rằng:**

Chất ma túy nói chung và Methamphetamine nói riêng đều là loại độc được có nguy hại tới nhiều mặt của đời sống đối với con người, ma túy đã trở thành hiểm họa của cả loài người. Vì vậy, cả thế giới đã chung tay chống lại các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, ma túy còn là một trong những nguyên nhân làm gia tăng căn bệnh xã hội phát triển và cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm. Trong những năm gần đây các loại tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng và diễn biến ngày càng phức tạp, đặc biệt là tại tỉnh Điện Biên. Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A C khai rằng biết rõ tác hại của ma túy tới đời sống, sức khỏe của con người và biết rõ pháp luật trừng trị rất nghiêm minh đối với các loại tội phạm về ma túy, nhưng do hám lợi và để phục vụ cho mục đích sử dụng của bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 159,7 gam Methamphetamine. Hành vi này của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo còn làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung.

## **[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, thấy rằng:**

*Về nhân thân:* bị cáo sinh ra và lớn lên tại tỉnh Điện Biên, bị cáo được đi học hết lớp 12, điều kiện gia đình khó khăn. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa bị xét xử về tội danh nào khác, chưa bị xử lý hành chính.

*Về tình tiết giảm nhẹ:* sau khi phạm tội, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Về tình tiết tăng nặng:* bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ tính chất, hành vi phạm tội nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội, đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, đề nghị áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ để chấp nhận.

#### **[4] Về hình phạt bổ sung:**

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự:

*“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, thu nhập chính của gia đình bị cáo phụ thuộc vào làm nương (BL 80). Đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ để chấp nhận. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng** Tổ công tác Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế T, Phòng Phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

**[6] Về vật chứng vụ án:** áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 155,2 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại cảm ứng màu xanh hiệu VIVO đã qua sử dụng, là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX màu xanh đen, biển kiểm soát 27B2-192.ab, số khung RLHJA3858MY1068ab, số máy: JA52E-02342ab, đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần phải tịch thu sung ngân sách nhà nước, vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Giàng A C, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Giàng A C, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo Giàng A C.

**[7] Về án phí:** áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Giàng A C là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

#### **[8] Về các vấn đề khác:**

Theo lời khai của bị cáo nguồn gốc ma túy là của người phụ nữ dân tộc Mông. Do bị cáo không biết nhân thân lai lịch đối tượng trên, Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Đối với địa chỉ nick Facebook “Mesa Y\*”, bị cáo khai liên lạc để mua bán ma túy. Qua kiểm tra điện thoại đối với địa chỉ nick Facebook “Mesa Y\*”, nhưng không tìm thấy kết quả, không lưu trữ tin nhắn hay cuộc gọi giữa bị cáo đối với nick Facebook trên, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

**1. Về tội danh:** tuyên bố bị cáo Giàng A C (tên gọi khác: không) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng A C 20 (hai mươi) năm tù.

Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 20/12/2022).

**3. Về xử lý vật chứng:** áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

**\* Tịch thu tiêu hủy:**

- 155,2 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau giám định.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Giàng A C.

**\* Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:**

- 01 điện thoại cảm ứng màu xanh hiệu VIVO đã qua sử dụng (thu giữ của bị cáo Giàng A C).

- 01 xe máy hiệu HONDA, loại Wave RSX màu xanh đen, biển kiểm soát 27B2-192.ab, số khung RLHJA3858MY1068ab, số máy: JA52E-02342ab, xe đã qua sử dụng (thu giữ của bị cáo Giàng A C).

**\* Trả lại cho bị cáo:** 01 giấy phép lái xe mang tên Giàng A C.

*(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 27/3/2023).*

**4. Về án phí:** căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A C.

**5. Về quyền kháng cáo đối với bản án:** căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/4/2023)

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PV06, PC04);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- NQLNVLQ;
- UBND xã (Th/b);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

**Nguyễn Trọng Đoàn**